

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT ĐỨC GIANG LÀO CAI**

**Mã chứng khoán: DGL**

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 04 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015)*

Trụ sở : Cụm CN TăngLoỏng, huyệnBảoThắng, tỉnhLàoCai  
Điện thoại : 0202 247 811  
Fax : 0203 867 214

*Lào Cai, tháng 3 năm 2016*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ CHẤT ĐỨC GIANG LÀO CAI**

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5300299830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp ngày 15 tháng 04 năm 2009, thay đổi lần thứ 4 ngày 24 tháng 6 năm 2015)*

Trụ sở : Cụm CN Tầng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai  
Điện thoại : 0202 247 811  
Fax : 0203 867 214

## 1. Thông tin chung

### 1.1 Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG LÀO CAI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5300299830
- Vốn điều lệ: 463.998.880.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 463.998.880.000 VND
- Địa chỉ: Cụm CN Tầng Loong, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
- Số điện thoại: 0202 247 811
- Số fax: 0203 867 214
- Website: [ducgianglaocai.vn](http://ducgianglaocai.vn)
- Mã cổ phiếu: DGL

### Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất;
- Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu;
- Sản xuất, buôn bán máy móc, thiết bị điện và các linh kiện của chúng, vật liệu điện, dụng cụ cơ khí;
- Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chưa bi tum; các loại sáp khoáng chất;
- Cho thuê nhà xưởng, kho bãi;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác;
- Khai thác khoáng hóa chất và khoáng phân bón;
- Khai thác quặng sắt; Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt

### 1.2 Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai được thành lập ngày 15 tháng 4 năm 2009 với vốn điều lệ là 100.000.000.000 đồng với một dây chuyền sản xuất phốt pho vàng. Sau gần bốn năm hoạt động, Công ty không ngừng lớn mạnh và trở thành doanh nghiệp có sản lượng phốt pho vàng lớn nhất tại Việt Nam.

Là một doanh nghiệp có bề dày kinh nghiệm trong ngành sản các mặt hàng hóa chất, đặc biệt các hợp chất có gốc phốt phát, với đội ngũ cán bộ nhân viên có trình độ, được đào tạo chính quy, chuyên sâu có phẩm chất, năng lực và nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình sáng tạo, đội ngũ thợ lành nghề, Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang Lào Cai đã khẳng định ưu thế và thương hiệu trên thị trường Việt Nam.

Đến nay, Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai không chỉ đơn thuần sản xuất kinh doanh mặt hàng phốt pho vàng mà còn mở rộng sang một số lĩnh vực như: sản xuất phụ gia thức ăn chăn nuôi, sản xuất phân bón vô cơ,...

**Quá trình tăng vốn điều lệ công ty:**

Thời gian	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Số vốn tăng thêm (tỷ đồng)	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp
4/2009	100	0	Thành lập Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai
5/2011	150	50	- Phát hành thêm 4.500.000 cổ phần ra công chúng theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu giá là 10.000 đồng/cổ phần; - Phát hành 500.000 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên trong công ty theo chương trình ESOP2011	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (*)
9/2012	250	100	- Phát hành thêm 9.900.000 cổ phần theo hình thức chi trả cổ tức năm 2011 bằng cổ phiếu; - Phát hành 100.000 cổ phiếu cho cán bộ nhân viên trong công ty theo chương trình ESOP2012	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
4/2014	463,998	213,998	Phát hành thêm 21.400.000 cổ phần ra công chúng theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu giá là 10.000 đồng/cổ phần	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

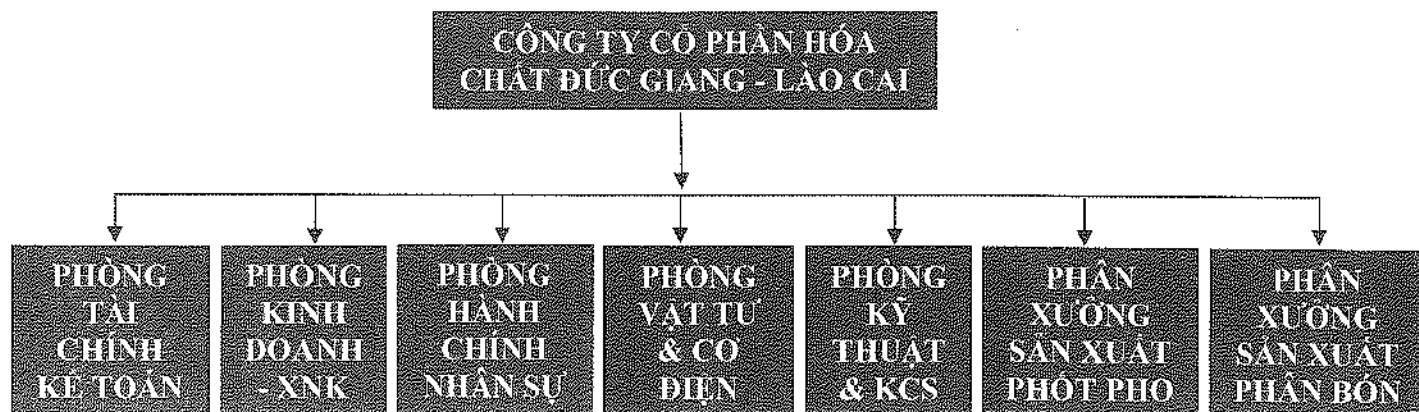
**Cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2014**

STT	Cổ đông	Số cổ phần	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ %
1	Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang Đại diện: Ông Đào Hữu Huyền	28.621.194	286.211.940.000	61,68%
2	Các cổ đông khác	17.778.694	177.786.940.000	38,32%
	<b>Cộng</b>	<b>46.399.888</b>	<b>463.998.880.000</b>	

**2. Cơ cấu tổ chức Công ty tại thời điểm hiện nay:**

Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang Lào Cai thực hiện mô hình quản lý gồm: Công ty mẹ, Công ty, công ty liên kết và 06 phân xưởng trực thuộc.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được mô tả theo sơ đồ sau:



Các đơn vị trực thuộc

**Phân xưởng sản xuất phốt pho vàng**

Công ty có 2 dây chuyền sản xuất phốt pho vàng có công nghệ sản xuất giống nhau trong khuôn viên Công ty tại Cụm công nghiệp Tăng Loong, huyện Bảo Thắng, Lào Cai.

**Phân xưởng phân bón**

Công ty có 5 dây chuyền sản xuất phân bón, bao gồm: Phân supe lân, Phân lân giàu (TSP), Phụ gia thức ăn gia súc (DCP), Phân lân trắng (FDCP), Phân bón MAP.

Ngoài ra, tại trụ sở Công ty còn có các phân xưởng như: Phân xưởng Axit Photphoric ( $H_3PO_4$ ), Phân xưởng Thủy tinh lỏng ( $Na_2SiO_3$ ), Phân xưởng Ferro phospho và các bộ phận vật tư, cơ điện, xây dựng cơ bản,...Phân xưởng Chất tẩy rửa

**Phân xưởng Axit photphoric**

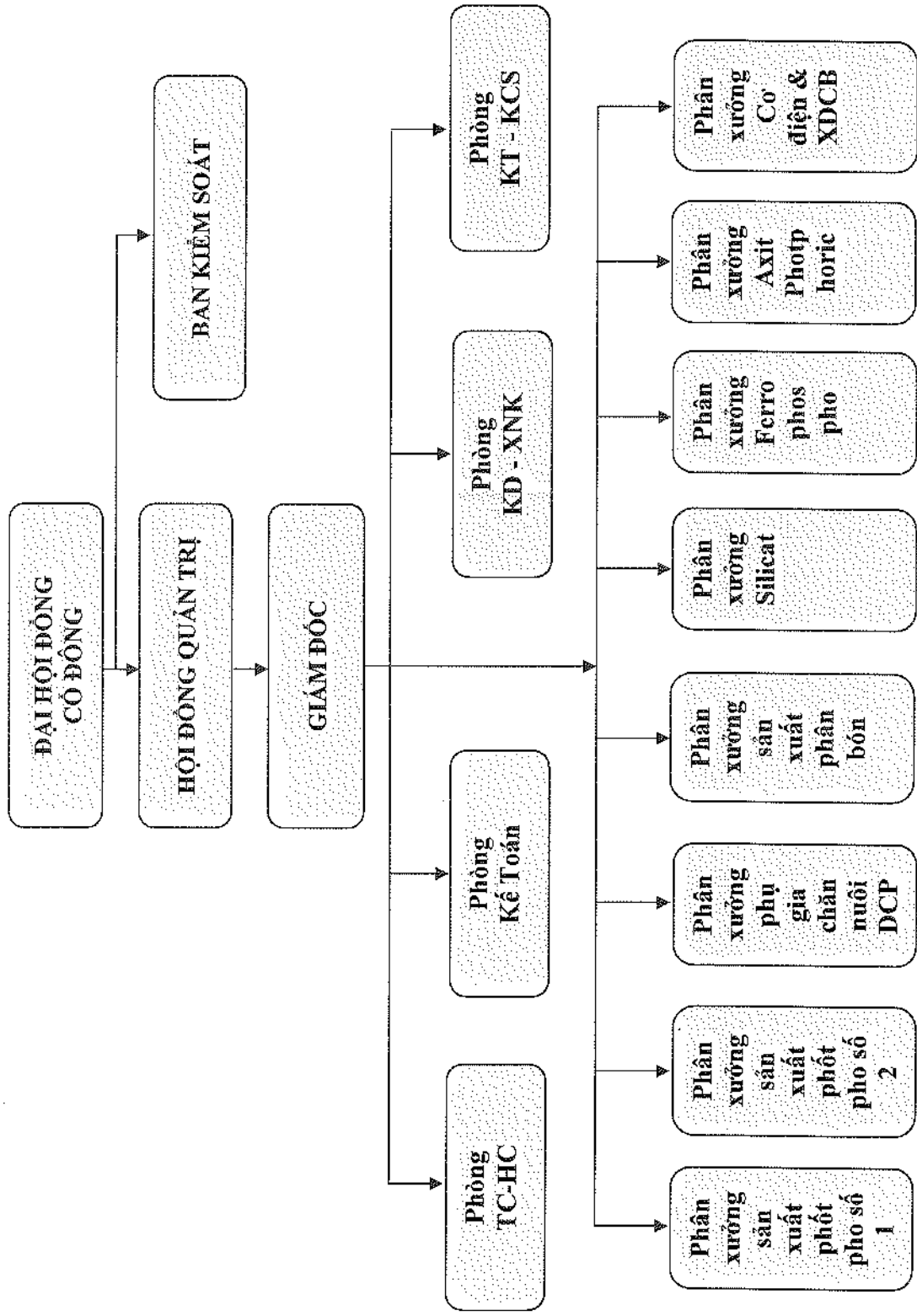
Công ty có 2 phân xưởng sản xuất Axit Photphoric có công nghệ sản xuất giống nhau, một phân xưởng đặt tại trụ sở 18/44 Đức Giang, Long Biên, Hà Nội và một phân xưởng đặt tại Chi nhánh Bình Dương. Công suất mỗi phân xưởng là 12.000 tấn/năm. Sản phẩm chính là gồm hai dòng: Axit Photphoric kỹ thuật 85% và Axit Photphoric 85% dùng trong thực phẩm.

Ngoài ra, tại trụ sở Công ty còn có các phân xưởng như: Phân xưởng Chất hoạt động bề mặt, Phân xưởng Hoá chất tinh khiết, Phân xưởng Hoá chất kỹ thuật, Phân xưởng Cơ điện XDCB.

**3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Tổ chức bộ máy quản lý công ty Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai được mô tả theo sơ đồ sau:



**Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, họp ít nhất mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty.

**Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ tối đa của từng thành viên là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị do HĐQT bầu ra.

**Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên.

**Giám đốc**

Giám đốc là người điều hành mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật và HĐQT về việc thực hiện các quyền, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ Công ty. Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giúp việc cho Giám đốc là các Phó Giám đốc, các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ.

**Phòng Tổ chức - Hành Chính**

Có chức năng tham mưu giúp HĐQT và Giám đốc Công ty thực hiện các công việc cụ thể sau:

- ✓ Công tác tổ chức và công tác cán bộ;
- ✓ Công tác đào tạo;
- ✓ Công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật;
- ✓ Công tác hành chính văn phòng.

**Phòng Kế toán**

Là bộ phận giúp Giám đốc tổ chức bộ máy Tài chính - kế toán - tín dụng. Mặt khác giúp Giám đốc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh tế - tài chính trong Công ty theo các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và công ty cổ phần.

**Phòng Kinh doanh - Xuất nhập khẩu**

Là bộ phận chức năng giúp việc cho HĐQT và Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- ✓ Công tác kinh doanh - xuất nhập khẩu;
- ✓ Công tác đấu thầu, mua sắm máy móc;
- ✓ Công tác hợp đồng kinh tế;
- ✓ Công tác kế hoạch.

**Phòng Kỹ thuật - KCS**

Là bộ phận chức năng trợ giúp Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- ✓ Nghiên cứu, hướng dẫn và hỗ trợ ứng dụng công nghệ, các tiến bộ kỹ thuật, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, biện pháp hợp lý hóa sản xuất trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; nghiên cứu để sản xuất các sản phẩm mới.
- ✓ Quản lý kỹ thuật, chất lượng và tiến độ các công trình đấu thầu, nhận thầu thi công hoặc các công trình do Công ty làm chủ đầu tư;

- ✓ Quản lý về an toàn bảo hộ lao động trong công ty;
- ✓ Tìm kiếm, phát triển thị trường và tiếp thị đấu thầu các công trình trong phạm vi ngành nghề kinh doanh của Công ty;
- ✓ Lập và trình duyệt các dự án đầu tư của Công ty.

Nhìn chung mô hình tổ chức hiện tại của Công ty đã đáp ứng được với yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Với việc phân cấp mạnh của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc đã tạo điều kiện cho các đơn vị phát huy tính chủ động sáng tạo trong công tác quản lý và điều hành sản xuất, trong việc phát triển thị trường,... cũng như trong việc thực thi định hướng phát triển chung của Công ty. Công ty vẫn giữ được vai trò trung tâm điều phối hoạt động của các đơn vị thông qua quy chế quản lý chung.

**4. Danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty và cơ cấu cổ đông của Công ty tính đến ngày 31/12/2015**

Stt	Cổ đông	Địa chỉ	số CMND/ số ĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ %
1	Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang <u>Đại diện:</u> Đào Hữu Huyền	18/44 Đức Giang, Thượng Thanh Long Biên, Hà Nội	Số 0103003850 do Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội cấp ngày 05/3/2004	28.621.194	61,68%
2	Đào Hữu Huyền	Số 55 Phùng Hưng, P. Hàng Mã, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	CMND số 011686105 cấp ngày 01/10/2001 tại Hà Nội	3.871.417	8,34%
	<b>Tổng cộng</b>			32.492.611	70,03%

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con, những công ty mà DGC đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối DGC**

**Công ty mẹ:** Công ty cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang

- Địa chỉ: Số 18/44 Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103003850 ngày 05 tháng 03 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội, cấp đăng ký thay đổi lần 8 ngày 23 tháng 12 năm 2013.

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và buôn bán nguyên liệu và các mặt hàng hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm); Sản xuất và buôn bán các mặt hàng cao su, sơn, chất dẻo, phân bón, sắt, thép, kim loại màu; Sản xuất và buôn bán các mặt hàng nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất từ chúng; các chất chưa bị cấm; các loại sáp khoáng chất; Khai thác, thăm dò và chế biến khoáng sản.

- Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang nắm giữ 28.621.194 cổ phần tương ứng với 61,68%vốn điều lệ CTCP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai

**Công ty con:** Không có.

**Công ty liên kết:** Công ty cổ phần hóa chất phân bón Lào Cai

Địa chỉ: Khu công nghiệp Tăng Loàng – Bảo Thắng – Lào Cai.



Công ty cổ phần hóa chất Phân bón Lào Cai được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5300 582 654 do sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Lào Cai cấp lần đầu ngày 6/4/2012, cấp đăng ký thay đổi lần 04 ngày 28/12/2015.

Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang: Là công ty liên kết, Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang nắm giữ 12.635.652 cổ phần tương ứng với 31,59% vốn điều lệ.

- Công ty liên kết:** Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang – Đình Vũ

Địa chỉ: Khu công nghiệp Đình Vũ – Hải Phòng.

Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang Đình Vũ được thành lập theo Giấy chứng nhận phép đầu tư số 022 031 000 132 do Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng cấp lần đầu ngày 26/7/2013, cấp đăng ký thay đổi lần 02 ngày 08/5/2015

Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Bột giặt và Hóa chất Đức Giang: Là công ty liên kết, Công ty cổ phần bột giặt và hóa chất Đức Giang nắm giữ 1.800.000 cổ phần tương ứng với 30% vốn điều lệ.

## 6. Hoạt động kinh doanh

### 6.1 Hoạt động kinh doanh chính

#### 6.1.1 Sản phẩm chính

##### **Phốt pho vàng (P4):**

Đặc điểm: Công thức hoá học P4; Trọng lượng phân tử là 123,90; Chất lượng loại kỹ thuật 99,9% (TC28:2005/HCDG); Dạng bên ngoài và đặc điểm là thể rắn màu vàng nhạt hoặc màu vàng. Tỷ trọng 1,83, điểm chảy 44,10C, điểm sôi 2810C, không tan trong nước nhưng tan trong benzene, ete và cacbon disunfua.

Sử dụng: Được dùng để sản xuất phốt pho đỏ, axit photphoric, photpho triclorea, photpho oxytriclorea, photphopentoxit và photpho pentasunfua; Sử dụng trong sản xuất thuốc trừ sâu gốc photpho hữu cơ và một số chất độc. Phốt pho vàng còn được sử dụng rộng rãi làm nguyên liệu trong một số ngành công nghiệp.

##### **Axit Photphoric (H3PO4)**

Đặc điểm: Công thức hoá học H3PO4; Trọng lượng phân tử là 98,0; Chất lượng loại dung trong kỹ thuật và trong thực phẩm có hàm lượng H3PO4 không nhỏ hơn 85%; Dạng bên ngoài và đặc điểm là chất lỏng trong suốt, không màu, có vị chua. Tỷ trọng 1,697 (200C).

Sử dụng: Được dùng để làm nguyên liệu sản xuất Natri Tripolyphốtphát và các muối phốtphát khác; dung trong công nghiệp thực phẩm, vi sinh, thức ăn chăn nuôi gia súc,...

##### **Silicat: Thủy tinh lỏng (Na2SiO3):**

Đặc điểm: Công thức hoá học Na2SiO3; Trọng lượng phân tử là 284.22; Chất lượng kỹ thuật có hàm lượng không nhỏ hơn 30%; Dạng bên ngoài và đặc điểm là thể lỏng màu xanh xám hoặc trong suốt. Tỷ trọng ....., điểm chảy .....0C, điểm sôi .....0C, có phản ứng kiềm, có độ nhớt rất lớn như keo. Là 1 chất dễ bị axit phân hủy, rất hoạt động hóa học có thể tác dụng với nhiều chất ở dạng khí, rắn, lỏng.

Sử dụng: Chế tạo xi măng chịu axit, sơn silicat, men lạnh, chế tạo các hợp chất silicat rỗng phục vụ cho việc lọc các hợp chất khác; Chế tạo vật liệu chịu nhiệt, cách âm, cách điện, chất bọc que hàn điện; vật liệu xây dựng, keo dán, chất độn, giấy carton, các điện cực dương kim loại nhẹ, các chất không thấm khí, chất độn hoặc sử dụng ở dạng tấm làm vật liệu chống ăn mòn.

##### **Ferrô phospho:**

Đặc điểm: Thể rắn màu xám. Tỷ trọng 1,83; không tan trong nước.

Sử dụng: phụ gia cho luyện kim

##### **Phân supe lân**

Đặc điểm: Công thức hóa học: Ca(H2PO4)2, trọng lượng phân tử Ca(H2PO4)2 = 234.052482 g/mol. Supe lân chứa 17 - 18% P2O5 + 12% lưu huỳnh.

Đặc tính: Màu nâu đất hoặc màu xám xanh, xám thiếc. một phần không tan trong nước nhưng tan trong axit yếu hoặc dung dịch ammonium citrate, cây có thể hấp thụ được. Thúc đẩy phát triển rễ cây. pH 3-4.

Sử dụng: Bón lót và thúc chủ yếu cho cây lương thực (lúa ngô khoai sắn), sử dụng cho các loại thảo nhưỡng khác nhau. Lân có trong Super lân phân lớn ở dạng dễ tiêu, hiệu quả nhanh, thích hợp với nhiều loại cây, loại đất. Tuy vậy, trên đất chua phèn nên bón phối hợp với vôi và các loại phân lân khác. Super lân dùng ủ với phân chuồng rất tốt.

**Phân lân giàu**

Đặc điểm: Công thức hóa học của thành phần chính:  $Ca(H_2PO_4)_2$ , khối lượng phân tử: 234, Chứa 45%  $P_2O_5$ , màu nâu đất hoặc màu xám xanh, xám thiếc. Tan tốt trong nước, một phần không tan trong nước nhưng tan trong axit yếu hoặc dung dịch ammonium citrate, cây có thể hấp thụ được. Thúc đẩy phát triển rễ cây. pH 3-4.

Sử dụng: Bón lót và thúc chủ yếu cho cây lương thực (lúa ngô khoai sắn), sử dụng cho các loại thảo nhưỡng khác nhau. Lân có trong Super lân phân lớn ở dạng dễ tiêu, hiệu quả nhanh, thích hợp với nhiều loại cây, loại đất. Tuy vậy, trên đất chua phèn nên bón phối hợp với vôi và các loại phân lân khác. Super lân dùng ủ với phân chuồng rất tốt.

**Phụ gia thức ăn gia súc (DCP):**

Đặc điểm: Công thức hóa học của thành phần chính:  $CaHPO_4.2H_2O$ , khối lượng phân tử: 172. Màu trắng. Tan tốt trong axit yếu, Bổ sung vi lượng Ca, P cho gia súc. pH trung tính.

Sử dụng: phụ gia thức ăn gia súc, Trộn DCP vào thức ăn gia súc với hàm lượng nhỏ 1-2% để tăng cường phốt pho và canxi cho gia súc.

**Phân lân trắng (FDCP):**

Đặc điểm: Công thức hóa học của thành phần chính:  $CaHPO_4$  hoặc  $CaHPO_4.2H_2O$ , khối lượng phân tử: 136 – 172, màu trắng - vàng nhạt. Tan tốt trong axit yếu, cây có thể hấp thụ được. Thúc đẩy phát triển rễ cây. pH trung tính.

Sử dụng: Bón thúc chủ yếu cho cây công nghiệp dài ngày, sử dụng cho các loại thảo nhưỡng khác nhau. Và là nguyên liệu chính để sản xuất ra phân bón NPK cao cấp. có thể bón trực tiếp.

**Phân bón MAP:**

Đặc điểm: Công thức hóa học:  $NH_4H_2PO_4$ , khối lượng phân tử: 115, màu trắng đến màu vàng trắng, xanh trắng hoặc hơi xám. tan tốt trong nước, một phần không tan trong nước nhưng tan trong axit yếu. cây có thể hấp thụ được. Thúc đẩy phát triển rễ cây. pH ~4.

Sử dụng: Bón thúc chủ yếu cho cây công nghiệp dài ngày, sử dụng cho các loại thảo nhưỡng khác nhau. Và là nguyên liệu chính để sản xuất ra phân bón NPK cao cấp. có thể bón trực tiếp.

**6.1.2 Sản lượng sản phẩm các năm**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
	Giá trị	Giá trị
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (DTT)	1.810.358.399.540	2.118.204.343.200
Doanh thu tài chính	35.498.184.365	71.155.359.973
Thu nhập khác	9.709.073.096	70.400
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>1.855.565.657.001</b>	<b>2.189.359.773.573</b>

**Chi phí sản xuất**

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	Năm 2014	Năm 2015
-----------	----------	----------

	Giá trị	Giá trị
Giá vốn hàng bán	1.516.053.417.973	1.762.666.065.435
Chi phí tài chính	21.434.278.633	28.738.182.886
Chi phí bán hàng	70.402.610.014	94.980.811.656
Chi phí quản lý	27.765.963.807	14.754.302.166
<b>Cộng chi phí</b>	<b>1.635.656.270.427</b>	<b>1.901.139.362.143</b>

### 6.1.3 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Nằm trong định hướng phát triển dài hạn của Công ty, công tác nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao là điểm then chốt tạo bước đột phá trong thời gian tới. Với mục tiêu là triển khai nghiên cứu:

- Phát triển công nghệ sản xuất phốt pho từ hỗn hợp quặng Apatit loại 1 và quặng loại 2, trong đó tỷ lệ quặng loại 2 chiếm trên 50%;
- Phát triển công nghệ ép quặng Apatit bột để làm nguyên liệu sản xuất phốt pho;
- Nghiên cứu phát triển các sản phẩm đầu cuối có nguồn gốc từ phốt pho như: Phân lân có hàm lượng phốt pho cao (TSP), phụ gia thức ăn chăn nuôi (DCP),...;

Với mục đích đó, Công ty đã thành lập Ban Nghiên cứu và xây dựng phòng thí nghiệm độc lập với mục đích phát triển các sản phẩm mới dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Công ty, và nòng cốt là các cán bộ có trình độ chuyên môn cao không ngừng tìm tòi, thực hiện các thí nghiệm và phát triển những sản phẩm mới nhằm đem lại hiệu quả kinh tế ngày càng cao cho Công ty.

### 6.2 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm dịch vụ

Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật về kiểm soát chất lượng sản phẩm nghiêm ngặt của các nhà nhập khẩu đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc,... Hệ thống quản lý chất lượng được cụ thể hoá tới từng hoạt động riêng biệt bằng các quy trình được xây dựng và cải tiến liên tục, cụ thể:

- **Đối với công tác kỹ thuật:** Áp dụng quy trình bắt đầu từ công tác đầu tư, đấu thầu, triển khai thi công công trình, quản lý chất lượng, an toàn trong thi công đến khi bàn giao công trình đưa vào quản lý sử dụng...
- **Đối với công tác Tổ chức - Hành chính:** Áp dụng quy trình về công tác tuyển dụng điều động, đào tạo và nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên.
- **Công tác Kinh tế - kế hoạch:** Áp dụng các quy trình về ký hợp đồng, xây dựng định mức, đơn giá, đấu thầu mua sắm vật tư thiết bị.
- **Sản phẩm hồng:** Áp dụng quy trình khắc phục phòng ngừa khi có nhiều lỗi phát sinh trong quá trình thi công, khắc phục những điểm không phù hợp phát hiện trong quá trình đánh giá chất lượng nội bộ và xử lý khiếu nại của khách hàng.

Để kiểm soát chất lượng sản phẩm hoàn thành. Công ty đã thành lập Ban kiểm soát quá trình thực hiện theo các tiêu chuẩn. Ban này có chức năng thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát, đánh giá, kiểm tra chất lượng sản phẩm bằng các thí nghiệm về đặc tính lý, hoá, độ chặt, độ ẩm, độ bền... Trong quá trình sản xuất, các sản phẩm đều được phòng kỹ thuật của Công ty kiểm tra nội bộ nếu đạt yêu cầu về chất lượng mới đưa sản phẩm vào sử dụng hoặc ra thị trường.

### 6.3 Hoạt động Marketing

Xuất phát từ đặc thù sản xuất kinh doanh, bản thân Công ty đã ý thức được tầm quan trọng của hoạt động Marketing nên thời gian qua hoạt động này đang được đầu tư hợp lý. Với chiến lược tăng cường năng lực cạnh tranh và đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã xây dựng một đội ngũ nhân viên Marketing chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao.

Công ty đã xây dựng website riêng và bắt đầu thực hiện việc quảng bá hình ảnh công ty cũng như các sản phẩm thông qua internet nhằm tìm kiếm đối tác trong và ngoài nước để tăng doanh thu và đẩy mạnh xuất khẩu.

**7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.**

**7.1 Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

**Bảng 04: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.451.190.179.321	1.451.190.179.321	0,00%
Vốn chủ sở hữu	621.399.471.174	848.272.372.356	36,51%
Doanh thu thuần	1.810.358.399.540	2.118.204.343.200	17,00%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	294.304.981.567	355.538.277.765	20,81%
Doanh thu hoạt động tài chính	35.498.184.365	71.155.359.973	100,45%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	223.211.975.119	286.039.150.047	28,15%
Lợi nhuận khác	-140.387.444	-174.937.856	24,61%
Lợi nhuận trước thuế	223.071.587.675	285.864.212.191	28,15%
Lợi nhuận sau thuế	192.346.366.301	273.272.437.182	42,07%
Lợi nhuận sau thuế trên VCSH bình quân	38,33%	32,22%	-15,94%

**7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

**❖ Thuận lợi:**

- Công ty đã có những mặt hàng truyền thống như phốt pho vàng, H<sub>3</sub>PO<sub>4</sub> và những khách hàng truyền thống như: Toyotatusho, Sumimoto.
- Các ngành kinh tế tiếp tục phát triển, các mặt hàng xuất khẩu tăng mạnh đặc biệt là phốt pho vàng.
- Sản phẩm hóa chất cơ bản đã có thương hiệu và uy tín trên thị trường.
- Có đội ngũ công nhân, kỹ sư lành nghề.
- Có mặt bằng sản xuất rộng, địa điểm giao dịch thuận lợi.

**❖ Khó khăn:**

- Giá nguyên liệu tăng nhanh, một số nguyên liệu đầu vào khan hiếm, đặc biệt là than cốc. Do Công ty lấy ít nên không dành được quyền phân phối mà phải mua qua đại lý, dẫn đến giá cao, chất lượng không ổn định.
- Hoạt động xuất khẩu của Công ty chiếm tỷ trọng khá cao trong tổng doanh thu nên có nhiều rủi ro biến động về tỷ giá và thị trường thế giới.
- Mặt hàng chiến lược trong thời gian tới là phốt pho vàng có sự tranh tranh khốc liệt từ các công ty trong nước dẫn đến suy giảm giá bán sản phẩm và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty. Ngoài ra các sản phẩm hóa chất phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh rất lớn do có các sản phẩm cùng loại được nhập khẩu từ Trung Quốc hoặc các nhà sản xuất trong nước đã có thị phần vững chắc.

## 8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành

- Công ty cổ phần Hoá chất Đức Giang - Lào Cai tuy là doanh nghiệp mới thành lập năm 2009 nhưng bằng cải tiến công nghệ sản xuất và chất lượng sản phẩm, thương hiệu Hoá chất Đức Giang Lào Cai có uy tín nhất định trên thị trường Việt Nam và quốc tế. Hiện tại, Công ty là đơn vị sản xuất phốt pho vàng lớn nhất cả nước.
- Một số công nghệ sản xuất do Công ty phát triển đã mang lại sức cạnh tranh rất lớn, như công nghệ sản xuất phốt pho vàng từ hỗn hợp quặng Apatit loại 1 và loại 2 trong đó quặng loại 2 chiếm trên 50%, công nghệ sử dụng quặng bột làm nguyên liệu sản xuất,...
- Các kỹ sư và công nhân lành nghề đã được đào tạo và thực hành tại các phân xưởng, các nhà máy của công ty.
- Có mặt bằng nhà xưởng rộng, phòng KCS thuận tiện cho việc khôi phục và sản xuất Hoá chất.

### 8.2 Triển vọng phát triển ngành

Phốt pho vàng và axit photphorics là nguyên liệu đầu vào không thể thay thế cho nền kinh tế của Việt Nam cũng như toàn thế giới, như: ngành sản xuất công nghiệp, điện tử, hóa chất, phân bón, y tế,.... Tốc độ tăng trưởng hàng năm khoảng 20%/năm. Trong khi đó, năng lực sản xuất trong nước chưa đáp ứng được nhu cầu trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó, đây là ngành có lợi nhuận ổn định mà vốn đầu tư không quá nhiều, tốc độ thu hồi vốn nhanh (khoảng 2 - 3 năm).

### 8.3 Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

Cùng với tốc độ tăng trưởng ổn định của nền kinh tế Việt Nam, thị trường hoá chất, hoá dược có sự phát triển khả quan, hứa hẹn tạo ra lợi tức hấp dẫn thu hút đầu tư. Ngoài ra, xu hướng đầu tư công nghệ chế biến sâu các loại khoáng sản đang là nhu cầu cấp thiết đặt ra cho các doanh nghiệp. Như vậy, định hướng phát triển của Công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu hướng chung trên thế giới.

## 9. Chính sách đối với người lao động

### 9.1 Số lượng Lao động và cơ cấu lao động

Tại thời điểm 31/2/2015, tổng số lao động trong Công ty là 538 người.

#### Cơ cấu lao động theo trình độ và tính chất công việc

Cơ cấu lao động	Số lượng
Phân theo trình độ học vấn:	
1. Trên Đại học	2
2. Đại học	25
3. Cao đẳng	39
4. Trung cấp	76
5. Công nhân kỹ thuật/ Lao động phổ thông	396

### 9.2 Chế độ làm việc và chính sách lương thưởng, trợ cấp cho người lao động

#### Chế độ làm việc:

Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động theo đúng luật lao động và được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định hiện hành của pháp luật về Luật lao động và các khoản trợ cấp, thưởng, được đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội...

Công ty thường xuyên quan tâm cải thiện điều kiện môi trường làm việc cho người lao động, thực hiện nghiêm túc công tác an toàn và bảo hộ lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ để phân loại lao động, sắp xếp hợp lý, thực hiện các biện pháp phòng chống bệnh nghề nghiệp và thực hiện đầy đủ chế độ đối với người lao động.

## Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng năm, các đơn vị trực thuộc, phòng ban lập kế hoạch tuyển lao động theo từng loại chức danh ngành nghề trình Công ty. Theo quy chế tuyển dụng, phòng Tổ chức hành chính căn cứ nhu cầu nhân lực và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh lập, cân đối nhân lực theo nhu cầu, lập kế hoạch tuyển dụng lao động trình Giám đốc Công ty phê duyệt thực hiện.

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nâng cao trình độ tay nghề, chuyên môn của cán bộ công nhân viên. Hàng năm, Công ty thường tổ chức các đợt kiểm tra trình độ chuyên môn nhằm phân loại cán bộ công nhân viên theo trình độ chuyên môn, trình độ tay nghề từ đó lập các kế hoạch bồi dưỡng đào tạo bổ sung. Ngoài ra, Công ty cũng khuyến khích nhân viên các phòng ban tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

## Chính sách lương, thưởng, phúc lợi:

Hiện nay, Công ty đã xây dựng được quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Công ty. Tiền lương được phân phối dựa trên cơ sở đặc tính công việc, thời gian lao động và năng suất lao động. Việc phân phối lương này được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Công ty.

Cùng với tiền lương, nhằm tạo không khí, môi trường làm việc tích cực, hăng hái thi đua sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện chính sách khen thưởng định kỳ và khen thưởng đột xuất cho các cá nhân và tập thể có thành tích trong sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa các biện pháp sản xuất, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt kết quả cao trong sản xuất kinh doanh.

Nhằm khuyến khích, động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng và gắn bó lâu dài với Công ty, lãnh đạo Công ty luôn quan tâm đến đời sống cả vật chất lẫn tinh thần của cán bộ công nhân viên, có chính sách tặng quà, thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, trợ cấp tai nạn nghề nghiệp, thường xuyên tổ chức và phát động các phòng trào văn hóa, văn nghệ, thể thao... Ngoài ra, hàng năm Công ty còn tổ chức cho toàn thể cán bộ công nhân viên đi tham quan, du lịch, nghỉ mát, ...

## 10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới. Tỷ lệ cổ tức cho năm 2013 và các năm sắp tới dự kiến duy trì trong khoảng từ 30%/năm.

### Tỷ lệ cổ tức 2013 - 2018

Chỉ tiêu	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Cổ tức trên mệnh giá	37,3%	33,57%	49,83%	30%	30%	30%

## 11. Tình hình tài chính

Là doanh nghiệp có doanh thu từ xuất khẩu khá lớn (chiếm bình quân khoảng 60% doanh thu thuần hợp nhất) nên Công ty áp dụng xử lý chênh lệch tỷ giá theo hướng dẫn của Thông tư số 201/2009/TT-BTC ban hành ngày 15/10/2009 của Bộ tài chính. Theo đó, các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được hạch toán vào kết quả sản xuất kinh doanh.

### 11.1 Trích khấu hao TSCĐ

Việc ghi nhận tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo chuẩn mực kế toán số 03 - Tài sản cố định hữu hình, chuẩn mực kế toán số 04 - Tài sản cố định vô hình, Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

Công ty hiện đang áp dụng phương pháp khấu hao đường thẳng, chính sách khấu hao áp dụng năm 2006 được thực hiện nhất quán với năm trước. Mức khấu hao cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Máy móc thiết bị	3 – 6
Phương tiện vận tải	6 – 8
Thiết bị quản lý	± 3

### 11.2 Mức lương bình quân

Thu nhập bình quân năm 2015 là 11.500.000 đồng/người/tháng.

### 11.3 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn.

### 11.4 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác theo quy định của Nhà nước.

Số dư các khoản phải nộp theo luật định tại thời điểm 31/12/2015 như sau:

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Thuế Giá trị gia tăng	-	0
Thuế Xuất nhập khẩu	(760.568.850)	(529.896.114)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	27.532.697.627	12.542.678.896
Thuế thu nhập cá nhân	63.271.057	30.273.358
Thuế khác	-	0
<b>Tổng cộng</b>		

### 11.5 Trích lập các quỹ

Số dư lũy kế các quỹ:

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
Quỹ đầu tư phát triển	111.360.412.750	157.404.111.174
Quỹ dự phòng tài chính	46.043.698.424	
Quỹ khen thưởng phúc lợi	43.514.846.629	40.105.828.587

### 11.6 Tổng dư nợ vay

Trong năm 2013 và 2014, do sử dụng đồng vốn một cách linh hoạt và hiệu quả và không có các khoản vay dài hạn. Các khoản vay ngắn hạn đều được công ty trả đúng hạn.

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014		31/12/2015	
	Giá trị	Quá hạn	Giá trị	Quá hạn
Vay ngắn hạn	433.226.730.052	0	332.673.654.018	0
Vay dài hạn	0	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>	433.226.730.052		332.673.654.018	

### 11.7 Các khoản nợ phải thu

Đơn vị tính: VND

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
<b>I</b>	<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>213.345.979.271</b>	<b>547.005.641.572</b>
1	Phải thu khách hàng	121.255.253.813	113.550.588.131
2	Trả trước cho người bán	9.548.124.694	22.376.197.613
3	Các khoản phải thu khác	82.542.600.764	47.397.586.847
4	Dự phòng phải thu khó đòi	0	0
<b>II</b>	<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

### 11.8 Các khoản nợ phải trả

Đơn vị tính: VND

TT	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>			
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>829.790.708.147</b>	<b>563.523.741.088</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn	433.226.730.052	563.523.741.088
2	Phải trả người bán	101.546.358.441	98.344.159.215
3	Người mua trả tiền trước	46.982.186.408	3.511.016.322
4	Thuế và các khoản phải nộp NN	27.595.968.684	12.572.952.254
5	Phải trả người lao động	9.508.334.674	19.089.120.362
6	Chi phí phải trả	7.120.478.259	8.767.878.293
7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	160.295.805.000	48.459.132.037
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>		
1	Vay và nợ dài hạn	0	0
2	Thuế thu nhập hoãn lại	-	-
3	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-



11.9 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu giai đoạn 2014 - 2015

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,07	1,27
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,93	1,028
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	57,18	39,91
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	133,54	66,43
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	9,95	14,041
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,34	1,50
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	10,62	12,90
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	38,33	32,21
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	14,22	19,35
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	12,33	13,50

12. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

Danh sách Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Đào Hữu Huyền	Chủ tịch	07/6/1956	32.492.611	70,03%
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Sở hữu cá nhân</i>			3.871.417	8,34%
	<i>Đại diện sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai</i>			28.621.194	61,68%
2	Nguyễn Quốc Trung	Thành viên	18/12/1971	222.432	0,48%
3	Ninh Ngọc Cử	Thành viên - P.Giám đốc	09/05/1967	37.618	0,08%
4	Phạm Văn Hùng	Thành viên	06/10/1984	69.831	0,15%
5	Nguyễn Văn Tuấn	Thành viên	27/02/1987	5.000	0,01%

Danh sách thành viên ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
-----	-----------	---------	-----------	-----------------------	-----------

1	Tạ Phương Thảo	Trưởng ban	08/7/1985	10.920	0,02%
2	Hoàng Thúy Hà	Thành viên	22/9/1982	20.955	0,05%
3	Trần Văn Phương	Thành viên	08/03/1980	30.809	0,07%

**Danh sách thành viên ban Tổng Giám đốc**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Hồ Mạnh Linh	Giám đốc	18/11/1983	38.666	0,08%
2	Ninh Ngọc Cử	Phó Giám đốc	09/05/1967	37.618	0,08%
3	Đặng Tiến Đức	Phó Giám đốc	21/10/1988	4.964	0,01%

**Kế toán trưởng**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Thị Bích Phương	Kế toán trưởng	20/05/1990	1.252	0,01%

**12.1 Hội đồng quản trị****Ông Đào Hữu Huyền - Chủ tịch HĐQT Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 07/06/1956
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số 55 Phùng Hưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 011686105, nơi cấp: thành phố Hà Nội, ngày cấp 01/10/2001
- Điện thoại liên hệ: 04 8271620;
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tổng hợp, chuyên ngành Hoá
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai
  - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1993 đến T4/2007	Công ty TNHH Văn Minh	Giám đốc
Từ T5/2007 đến nay	Công ty cổ phần Bột giặt và Hoá chất Đức Giang	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
Từ T5/2009 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Chủ tịch Hội đồng quản trị

Từ T4/2012 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Từ T4/2015 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Bảo Thắng	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**32.492.611 cổ phần, chiếm 70,03%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 3.871.417 cổ phần, chiếm 8,34%
  - Sở hữu đại diện: 28.621.194 cổ phần, chiếm 61,68% (Đại diện sở hữu cho cổ đông là Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang).
  - Sở hữu của người có liên quan: 2.113.082 cổ phần, chiếm 4,55%

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ	Các khoản nợ đối với công ty	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty
1	Nguyễn Thị Hồng Lan	Vợ	1.140.907	2,46%	Không	Không
2	Đào Hữu Duy Anh	Con trai	51.032	0,11%	Không	Không
3	Đào Hồng Hạnh	Con gái	18.417	0,04%	Không	Không
4	Đào Hữu Kha	Em	902.726	1,95%	Không	Không

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Chủ tịch HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Nguyễn Quốc Trung – Thành viên HĐQT Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/12/1971
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Đồng Nguyên – Từ Sơn – Bắc Ninh
- Chứng minh thư nhân dân số: 125449967, nơi cấp: công an tỉnh Bắc Ninh, ngày cấp 16/06/2008
- Điện thoại liên hệ: 04 8271620;
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện tử - Tin học
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T5/2004 đến T12/2007	Công ty Cổ phần Hóa chất	Công nhân sửa chữa điện

	Đức Giang - Lào Cai	
Từ T1/2008 đến T7/2008	Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Phó quản đốc phân xưởng chất hoạt động bề mặt (LAS)
Từ T8/2008 đến T5/2010	Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Quản đốc phân xưởng chất hoạt động bề mặt (LAS)
Từ T6/2010 đến T3/2011	Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Phó giám đốc công ty
Từ T4/2011 đến T5/2015	Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty
Từ T6/2011 đến nay	Công ty cổ phần hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Thành viên HĐQT

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**222.432 cổ phần, chiếm 0,48%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 222.432 cổ phần, chiếm 0,48%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% .
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
- Thù lao theo nghị quyết ĐHDCD áp dụng với thành viên Hội đồng quản trị
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Ninh Ngọc Cử – Thành viên HĐQT Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 09/05/1967
- Nơi sinh: Yên Mỹ - Yên Mô – Ninh Bình
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 011879909, nơi cấp: công an thành phố Hà Nội, ngày cấp 10/06/2013
- Điện thoại liên hệ: 0904.373.406
- Trình độ chuyên môn: Công nhân cơ khí
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Thành viên Hội đồng quản trị kiêm phó Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 1988 đến 2008	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Công nhân cơ khí
Từ 2008 đến 2009	Công ty cổ phần Hóa chất	Tổ trưởng cơ khí

	Đức Giang – Lào Cai	
Từ 2009 đến 2012	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Phó quản đốc
Từ 2012 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	PGĐ công ty
Từ 03/2014 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**37.618 cổ phần, chiếm 0,08%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 37.618 cổ phần, chiếm 0,08%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với thành viên HĐQT
  - Lương chi trả cho phó Giám đốc công ty.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Phạm Văn Hùng – Thành viên HĐQT Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/10/1984
- Nơi sinh: TT.Phố Lu-Bảo Thắng-Lào Cai
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phú Nhuận- Bảo Thắng- Tỉnh Lào Cai
- Chứng minh thư nhân dân số: 063102427, nơi cấp: công an tỉnh Lào Cai, ngày cấp 08/08/2001
- Điện thoại liên hệ: 0983 952 811
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - Công ty CP Hóa chất Bảo Thắng - Chức vụ: Phó Giám đốc
  - Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
  - Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai - Chức vụ: Phó Giám đốc
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2009 đến T2/2010	Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Phó giám đốc
Từ T3/2010 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Thành viên Hội đồng quản trị

Từ T4/2012 đến nay	Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai	Phó Giám đốc
Từ T4/2015 đến nay	Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Phó Tổng Giám đốc
Từ T5/2015 đến nay	Công ty CP Hóa chất Bảo Thắng	Phó Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**69.831 cổ phần, chiếm 0,15%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 69.831 cổ phần, chiếm 0,15%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với thành viên HĐQT
  - Lương chi trả cho Phó Giám đốc công ty
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thành viên HĐQT Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 27/02/1987
- Nơi sinh: Tân Dân, Khoái Châu, Hưng Yên
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tân Dân, Khoái Châu, Hưng Yên
- Chứng minh thư nhân dân số: 145248981, nơi cấp: công an tỉnh Hưng Yên, ngày cấp 16/05/2003.
- Điện thoại liên hệ: 0983.988.526
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân hóa
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai kiêm trưởng phòng Kỹ thuật - KCS**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2009 đến T4/2010	Công ty CP Bột Giặt và Hóa chất Đức Giang	Kỹ thuật viên phân tích
Từ T4/2010 đến T12/2011	Công ty CP hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Kỹ thuật viên phân tích
Từ T1/2012 đến T12/2012	Công ty CP hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Phó phòng kỹ thuật - KCS
Từ T1/2013 đến nay	Công ty CP hóa chất Đức	Trưởng phòng kỹ thuật - KCS

	Giang – Lào Cai	
Từ T3/2014 đến nay	Công ty CP hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Thành viên Hội đồng quản trị

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**5.000 cổ phần, chiếm 0,01%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 5.000 cổ phần, chiếm 0,01%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với thành viên HĐQT
  - Lương chi trả cho Trưởng phòng kỹ thuật - KCS
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**12.2 Ban Giám đốc**

**Ông Hồ Mạnh Linh – Giám đốc Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 18/11/1983
- Nơi sinh: Thanh Hóa
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thiệu Quang – Thanh Hóa
- Chứng minh thư nhân dân số: 172275410, nơi cấp công an tỉnh Thanh Hóa, ngày cấp 14/05/2008
- Điện thoại liên hệ: Di động: 0914.660.988
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2007 đến 2009	Công ty CP Bột giặt và Hóa chất Đức Giang	Kỹ sư công nghệ
Từ T8/2009 đến 2010	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Kỹ sư hóa
Từ T1/2010 đến 2011	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	PGĐ công ty
Từ T1/2012 đến T6/2014	Công ty CP Hóa chất Phân bón Lào Cai	Giám đốc
Từ T6/2014 đến T3/2015	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Phó giám đốc

Từ T4/2015 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Quyền giám đốc
--------------------	---	----------------

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**38.666 cổ phần, chiếm 0,08%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 38.666 cổ phần, chiếm 0,08%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Lương chi trả cho phó Giám đốc công ty
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Ninh Ngọc Cử - Phó tổng giám đốc**

Lý lịch được trình bày tại phần 12.1 - Lý lịch Hội đồng quản trị

**Ông Đặng Tiến Đức – Phó Giám đốc Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/10/1988
- Nơi sinh: Thắng Lợi – Thường Tín – Hà Nội 2
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thắng Lợi – Thường Tín – Hà Nội 2
- Chứng minh thư nhân dân số: 112263386, nơi cấp: công an thành phố Hà Nội, ngày cấp 03/08/2005
- Điện thoại liên hệ: 01638.686.346
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2011 đến T3/2011	Công ty CP hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Nhân viên phòng KCS
Từ năm T4/2011 đến nay	Công ty CP hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Phó giám đốc Công ty

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**4.964 cổ phần, chiếm 0,01%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 4.964 cổ phần, chiếm 0,01%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không



- 17. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Lương chi trả cho phó Giám đốc công ty
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**12.3 Ban kiểm soát**

**Bà Tạ Phương Thảo – Trưởng Ban Kiểm soát Công ty**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 08/7/1985
- Nơi sinh: Bắc Giang
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Tổ 6 phường Phú Lãm – Hà Đông – Hà Nội
- Chứng minh thư nhân dân số: 111739876, nơi cấp: thành phố Hà Nội, ngày cấp 20/07/2000
- Điện thoại liên hệ: 04 8271620;
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Trưởng ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2006 đến T7/2008	Công ty TNHH ADPUB	Nhân viên phòng kế toán
Từ T8/2008 đến nay	Công ty TNHH Văn Minh	Nhân viên phòng kế toán
Từ T3/2014 đến nay	Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Trưởng ban kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - 10.920 cổ phần, chiếm 0,02%; trong đó:**
    - Sở hữu cá nhân: 10.920 cổ phần, chiếm 0,02%
    - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% .
    - Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ tên	Quan hệ với người khai	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ	Các khoản nợ đối với công ty	Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty
1	Trần Thị Phúc	Mẹ	10.500	0,02%	Không	Không

- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với Trưởng Ban kiểm soát
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Bà Hoàng Thúy Hà – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty**

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 22/9/1982
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Hòa Bình Hạ - Tân Tiến – Văn Giang – Hưng Yên
- Chứng minh thư nhân dân số: 145009174, nơi cấp: công an tỉnh Hưng Yên, ngày cấp 15/05/2012
- Điện thoại liên hệ: 04 8271620;
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - **Thành viên ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đức Giang - Lào Cai**
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2004 đến năm 2006	Công ty cổ phần dịch vụ giải trí Hà Nội	Nhân viên phòng kế toán
Từ năm 2007 đến năm 2009	Công ty TNHH quảng cáo thương mại Tín Phát	Kế toán trưởng
Từ năm 2009 đến năm 2012	Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai	Nhân viên phòng kế toán
Từ T4/2012 đến T3/2014	Công ty cổ phần Hóa chất Phân bón Lào Cai	Kế toán trưởng
Từ T3/2014 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Thành viên Ban Kiểm soát

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - 20.955 cổ phần, chiếm 0,05%; trong đó:**
    - Sở hữu cá nhân: 20.955 cổ phần, chiếm 0,05%
    - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0% .
    - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao theo nghị quyết ĐHĐCĐ áp dụng với thành viên Ban kiểm soát
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

**Ông Trần Văn Phương – Thành viên Ban Kiểm soát Công ty**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 08/03/1980
- Nơi sinh: Bảo Thắng Lào Cai

- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phú Nhuận – Bảo Thắng – Lào Cai
- Chứng minh thư nhân dân số: 063077230, nơi cấp: công an tỉnh Lào Cai, ngày cấp 02/04/2000
- Điện thoại liên hệ: 01669.679.795
- Trình độ chuyên môn: Công nhân sửa chữa điện
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thành viên ban Kiểm soát Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2001 đến 20015	Lâm Trường Văn Bàn	Tổ trưởng sản xuất
Từ 2006 đến 2010	Công ty cổ phần Phốt pho Việt Nam	Tổ trưởng sản xuất
Từ 2010 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Tổ trưởng sản xuất
Từ T3/2014 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Thành viên ban Kiểm soát, tổ trưởng sản xuất

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:
  - 30.809 cổ phần, chiếm 0,07%; trong đó:**
    - Sở hữu cá nhân: 30.809 cổ phần, chiếm 0,07%
    - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
    - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Thù lao chi trả cho thành viên ban Kiểm soát theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

#### 12.4 Kế toán trưởng

##### Bà Phạm Thị Bích Phương – Kế toán trưởng Công ty

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/05/1990
- Nơi sinh: Tầng Loong, Bảo Thắng, Lào Cai
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Phố Lu, Bảo Thắng, Lào Cai
- Chứng minh thư nhân dân số: 063258205, nơi cấp công an tỉnh Lào Cai, ngày cấp 06/7/2010
- Điện thoại liên hệ: Di động: 0977.242.980
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết:

- Kế toán trưởng Công ty cổ phần Hóa chất Đức Giang - Lào Cai

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2012 đến T6/2014	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Kế toán viên
Từ T6/2014 đến nay	Công ty CP Hóa chất Đức Giang – Lào Cai	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết:  
**1.252 cổ phần, chiếm 0,01%; trong đó:**
  - Sở hữu cá nhân: 1.252 cổ phần, chiếm 0,01%
  - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần, chiếm 0%
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không
- Thù lao và lợi ích khác nhận được từ tổ chức đăng ký niêm yết:
  - Lương chi trả cho Kế toán trưởng công ty.
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký niêm yết: Không

13. Tài sản

**Danh mục tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2014**

Đơn vị tính: Tỷ VND

TT	Tài sản	31/12/2014		31/12/2015	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>646,9</b>	<b>438,1</b>	<b>693,3</b>	<b>456,9</b>
1	Nhà cửa vật kiến trúc	356,6	306	359,4	298,7
2	Máy móc thiết bị	276,5	125,8	319,5	152,4
3	Phương tiện vận tải	13,3	6,04	13,7	5,5
4	Thiết bị quản lý	0,5	0,18	0,6	0,3
<b>II</b>	<b>TSCĐ vô hình</b>	<b>57</b>	<b>52,2</b>	<b>56,9</b>	<b>51,6</b>
1	Quyền sử dụng đất	56,5	51,8	56,4	51,2
2	Phần mềm máy tính	0,5	0,4	0,5	0,4
	<b>Tổng cộng</b>	<b>703,9</b>	<b>490,3</b>	<b>750,2</b>	<b>508,5</b>

15. Báo cáo của ban giám đốc

STT	Mặt hàng	Sản lượng	Doanh thu
1	Phốt pho vàng	22,989 (↓ 1%)	1,453 tỷ (↓ 7%)
2	Silicat	5,403 (↓ 12%)	13 tỷ (↓ 15%)
3	Ferro	809 (↓ 21%)	5 tỷ (↓ 10%)

4	Phân lân đơn SSP	62,797 (↑ 89%)	134 tỷ (↑ 95%)
5	Phân lân giàu	10,550 (-)	26 tỷ (-)
6	FDCP	6,052 (↑ 361%)	13 tỷ (↑ 265%)
7	DCP	36,436(↑ 459%)	249 tỷ (↑ 489%)
8	MAP	20,124(-)	166 tỷ

### Tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh phân theo nhóm ngành

#### Nhóm sản phẩm phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi

Sản xuất kinh doanh phân bón gặp nhiều khó khăn do:

- Nhu cầu yếu của thị trường trong nước đối với hầu hết các sản phẩm là một khó khăn lớn ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh phân bón của Công ty DLC. Giá nông sản thấp cộng với việc thời tiết không thuận lợi (hạn hán kéo dài khiến Nông dân khu vực Tây Nguyên đã gần như bỏ hẳn đợt bón phân đầu mùa mưa; mưa lớn, lũ lụt ở miền Bắc, miền Trung; đồng bằng sông Cửu Long lũ nhỏ về muộn) đã làm cho nhu cầu phân bón trong nước suy giảm mạnh. Bên cạnh đó Tổng Công ty cũng chưa tìm được nguồn xuất khẩu ổn định cho mặt hàng phân bón;
- Luật 71/2014/QH13 làm tăng giá thành sản phẩm phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi sản xuất trong nước, giảm sức cạnh tranh với phân bón và phụ gia thức ăn chăn nuôi nhập khẩu. Lượng phân bón nhập khẩu tăng mạnh trong năm 2015 làm cho sản xuất phân bón trong nước nói chung gặp khó khăn dẫn đến việc tồn kho tăng cao;
- Một số mặt hàng phân bón của công ty còn mới mà cụ thể là FDCP, phân lân giàu và MAP chưa được sử dụng rộng rãi hoặc lần đầu tiên được giới thiệu ở thị trường trong nước. Do đó dẫn đến tâm lý rụt rè lo ngại của khách hàng, cộng với việc một số dây chuyền công nghệ của khách hàng không phù hợp cho việc sử dụng những sản phẩm mới nói trên mà việc tiếp thị và tiêu thụ các sản phẩm phân bón càng gặp nhiều khó khăn.

Vì những lý do nêu trên mà các nhà máy sản xuất phân bón của Công ty DLC không thể vận hành hết công suất do vậy không đạt được chỉ tiêu đề ra. Sản lượng sản xuất và lượng tồn kho của các loại phân bón như sau:

- Phân lân đơn SSP: 63,196 tấn (đạt 60% công suất); tồn kho: 517 tấn;
- Phân lân giàu: 15,367 tấn; tồn kho: 4,457 tấn;
- Phân MAP: 20,902 tấn (đạt 35% công suất); tồn kho: 833 tấn;
- Phân bón FDCP: 17,897 tấn (đạt 100% công suất); tồn kho: 5,004 tấn;

Trái ngược với việc sản xuất kinh doanh phân bón, việc sản xuất kinh doanh sản phẩm phụ gia thức ăn chăn nuôi DCP gặp nhiều thuận lợi như sau:

- Tiết kiệm được toàn bộ lượng than đá cần dùng cho các công đoạn sấy sản phẩm bằng cách tận dụng tối đa lượng khí CO phát sinh ra từ hai dây chuyền sản xuất phốt pho vì thế làm giảm giá thành sản xuất của các sản phẩm;
- Tuy cũng chịu ảnh hưởng lớn từ Luật 71/2014/QH13 tuy nhiên do nhu cầu của thị trường tăng mạnh cộng với việc kiểm soát chất lượng tốt của đội ngũ cán bộ công nhân viên Công ty DLC mà sản phẩm DCP được khách hàng trong nước chấp nhận, tin dùng và được ưa chuộng hơn so với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc;
- Nhờ việc giữ vững chất lượng sản phẩm tại thị trường trong nước cộng với thế mà lấy được lòng tin của khách hàng cộng với uy tín của Tổng Công ty Hóa chất Đức Giang cũng như việc tổ chức tốt công tác tiếp thị tại thị trường quốc tế mà nhu cầu xuất

khẩu sản phẩm DCP của Đức Giang ngày càng tăng mạnh. Cụ thể trong năm 2015 sản lượng xuất khẩu DCP là: 2,288 tấn và tăng theo từng tháng. Trong tháng 1 năm 2016 nhu cầu DCP dành cho xuất khẩu là 1,500 tấn/tháng. Sản phẩm của chúng ta được các tập đoàn lớn trên thế giới như Cargill, CJ, Timab, Sudima v.v. tin dùng để cung cấp cho chuỗi nhà máy chế biến Thức ăn chăn nuôi của họ trên khắp thế giới như Bangladesh, Ấn Độ, Sri Lanka, Malaysia, Thái Lan, Indonesia, El salvado v.v.

Tuy gặp những thuận lợi nói trên nhưng việc sản xuất DCP gặp nhiều khó khăn do chúng ta chưa hoàn toàn làm chủ được công nghệ, chưa tìm ra được nguyên nhân dẫn đến việc lãng kém của DCP. Điều này dẫn đến việc chưa hoạt động được Nhà máy DCP hết công suất, trong năm 2015 Công ty DLC sản xuất được 37,521 tấn DCP đạt 75% công suất thiết kế. Do đó sản phẩm lúc nào cũng ở trong tình trạng thiếu hụt không đủ để cung cấp cho thị trường.

### **Nhóm sản phẩm phot pho và axit phosphoric thực phẩm**

Năm 2015 việc sản xuất kinh doanh phot pho gặp những thuận lợi như sau:

- Giá các nguyên liệu đầu vào như: quặng apatit, điện được giữ ổn định; giá than cốc giảm theo thị trường quốc tế; việc tự sản xuất được silicat phụ gia cho công đoạn ép bột; việc tận dụng tối đa lượng bột phát sinh; việc làm chủ, cải tiến công nghệ cũng như việc bảo trì thiết bị tốt đã khiến cho dây chuyền sản xuất được liên tục, không bị gián đoạn và giá thành sản xuất phot pho giảm xuống;
- Uy tín về chất lượng và sự ổn định của Hóa chất Đức Giang đã được khẳng định trên thị trường quốc tế vì vậy nhu cầu cho sản phẩm ngày càng tăng cao.

Bên cạnh đó còn có những khó khăn như:

- Việc đầu tư ở các nhà máy phot pho tại địa bàn Lào Cai đã dẫn đến sự cạnh tranh khốc liệt về giá sản phẩm khiến cho giá bán phot pho ngày giảm mạnh trong năm 2015 vừa qua. Giá bán của sản phẩm còn được dự kiến giảm hơn nữa trong năm 2016.
- Do giá bán thấp, Ban lãnh đạo đã chủ động chỉ đạo hai dây chuyền sản xuất phot pho dừng luân phiên giờ cao điểm để giảm tối đa chi phí sản xuất. Việc này đã dẫn đến sự sụt giảm sản lượng của phot pho vàng. Năm 2015, công ty DLC đã sản xuất được 22,941 tấn phot pho bằng 98% so với sản lượng năm 2014.

### **15.2 Tình hình tài chính**

#### **a. Tình hình tài sản**

Không phát sinh nợ xấu trong năm 2014. Tổng tài sản và các chỉ tiêu đã được nêu và phân tích ở phần trên của báo cáo và trong báo cáo tài chính đính kèm.

#### **b. Tình hình nợ phải trả**

Không có các khoản nợ phải trả quá hạn. Việc công ty có doanh thu từ xuất khẩu lớn hơn nhập khẩu dẫn đến không ảnh hưởng nhiều bởi tỷ giá ngoại tệ

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục nghiên cứu chế biến sâu các sản phẩm từ quặng apatit

Tiếp tục kết hợp với công ty liên kết thực hiện các dự án trong giai đoạn 2015-2020, triển khai chế biến sâu các sản phẩm có nguồn gốc từ quặng apatit.

### **16. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **16.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.
- Không có nợ xấu phát sinh trong năm.
- Các dự án đầu tư phát huy hiệu quả tốt.

16.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Thực hiện tốt các mục tiêu nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao.
- Về tài chính kế toán: Thực hiện tốt chế độ kế toán, không để xảy ra sai sót lớn trong công tác kế toán
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt mức 11.500.000đồng/người/tháng là mức cao so với bình quân của ngành.
- Thực hiện tốt các chế độ đối với nhà nước, xã hội và với người lao động.

16.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hoàn thành kế hoạch 2015 mà Đại hội đồng cổ đông đã giao.
- Tiếp tục nghiên cứu chế biến sâu các sản phẩm từ quặng apatit
- Tiếp tục kết hợp với công ty liên kết thực hiện các dự án trong giai đoạn 2011-2015

**V. Báo cáo tài chính năm 2015**

1. Ý kiến kiểm toán (Xem trong báo cáo tài chính đính kèm)

Báo cáo tài chính được kiểm toán

Xem chi tiết báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính công ty mẹ xin truy cập website <http://ducgianglaocai.vn> hoặc đến trụ sở công ty để in sao và xem chi tiết.

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HÓA CHẤT ĐỨC GIANG LÀO CAI**

**Chủ tịch HĐQT**



**Đào Hữu Huyền**

Số: 76/2016/BCTC-KTTV

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT ĐỨC GIANG – LÀO CAI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Hóa chất Đức Giang – Lào Cai (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2016, từ trang 07 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

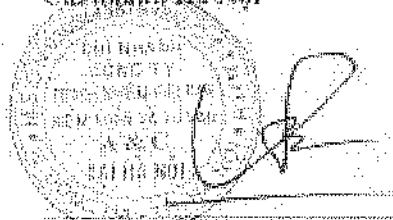
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trong yêu cầu trình bày tài chính của Công ty Cổ phần Hòa Phát Đức Giang – Lào Cai tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình hra chuyên tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C**  
**Chi nhánh Hà Nội**



**Phạm Quang Huy – Phó Giám đốc**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1409-2012-008-1

A handwritten signature in black ink, appearing to read 'Trần Kim Anh'.

**Trần Kim Anh – Kiểm toán viên**  
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 1907-2012-008-1

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2016.

